TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận Ngô Quyền, ngày 05 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 454/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2017 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1958; nơi cư trú: Đường L, phường L, quận N, thành phố P.

- Bị đơn: Chị Trần Thị Minh P, sinh năm 1968; nơi cư trú: Đường L, phường L, quận N, thành phố P.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly và hòa giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quang T và chị Trần Thị Minh P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quang T và chị Trần Thị Minh P thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con chung: Anh Nguyễn Quang T và chị Trần Thị Minh P có hai con chung là Nguyễn Thùy E, sinh năm 1991 và Nguyễn Thủy F, sinh năm 1996. Con lớn Nguyễn Thùy E đã trên 18 tuổi, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Con nhỏ Nguyễn Thủy F đã trên 18 tuổi nhưng bị bệnh tự kỷ bẩm sinh, không tự

mình chăm sóc bản thân được. Anh T và chị P thỏa thuận: Chị Trần Thị Minh P là người trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Thủy F, sinh năm 1996 hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị P và anh T thỏa thuận: Anh Nguyễn Quang T đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Trần Thị Minh P là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 02 năm 2018.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu người phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con như đã nêu trên thì hành tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Quang T và chị Trần Thị Minh P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Quang T và chị Trần Thị Minh P mỗi người phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 75.000 đồng. Chấp nhận sự tự nguyện của anh T nhận nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh T còn phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng số tiền án phí dân sự sơ thẩm anh T phải chịu là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai số 0002096 ngày 03 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Anh Nguyễn Quang T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục thi hành án quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng;
- UBND phường Cầu Đất, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hải Yến